

PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO ...

TRƯỜNG TIỂU HỌC

--- ❧ ✧ ❧ ---

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

ĐỀ TÀI:

MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY
TỪ VỰNG TIẾNG ANH CHO HỌC SINH LỚP 3

(Bộ sách Thí điểm)



Lĩnh vực: ...

Họ và tên tác giả:

Đơn vị:

Năm học: 20....- 20...

MỤC LỤC

I. PHẦN MỞ ĐẦU.....	1
I.1. Lý do chọn đề tài.....	1
1. Cơ sở lý luận.....	1
2. Cơ sở thực tiễn	1
I.2. Mục tiêu, nhiệm vụ của đề tài	2
1. Mục tiêu nghiên cứu đề tài	2
2. Nhiệm vụ nghiên cứu đề tài	3
I.3. Đối tượng nghiên cứu	3
I.4. Giới hạn phạm vi nghiên cứu.....	3
I.5. Phương pháp nghiên cứu.....	3
II. PHẦN NỘI DUNG.....	3
II.1. Cơ sở lý luận.....	3
II.2. Thực trạng.....	4
a. Thuận lợi, khó khăn.....	4
b. Thành công và hạn chế.....	5
c. Mặt mạnh, mặt yếu.	5
d. Các nguyên nhân, các yếu tố tác động	5
e. Phân tích, đánh giá các vấn đề về thực trạng mà đề tài đã đặt ra. ..	6
II.3. Giải pháp, biện pháp	16
a. Mục tiêu của giải pháp, biện pháp.....	16
b. Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp, biện pháp	17
c. Điều kiện để thực hiện giải pháp và biện pháp.....	17
d. Mối quan hệ giữa các giải pháp và biện pháp	17
e. Kết quả khảo nghiệm, giá trị khoa học của vấn đề nghiên cứu....	18
III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ.....	19
III.1. Kết luận	19
III.2. Kiến nghị:	19

I. PHẦN MỞ ĐẦU

I.1. Lý do chọn đề tài

1. Cơ sở lý luận

Chúng ta đang sống trong thời đại bùng nổ của công nghệ thông tin, trong thời đại công nghiệp hóa - hiện đại hóa của đất nước lấy nền kinh tế tri thức làm nền tảng cho sự phát triển. Giáo dục được coi là quốc sách hàng đầu, cải tiến chất lượng dạy và học nhằm đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho đất nước. Vì vậy hiện nay hệ thống các môn học trong nhà trường là hướng tới những vấn đề cốt lõi thiết thực đó. Bộ môn Tiếng Anh tuy đưa vào phổ biến muộn hơn so với các môn học khác ở trường tiểu học nhưng nó đóng vai trò rất quan trọng, làm nền tảng vững chắc cho các cấp học tiếp theo.

Như chúng ta đã biết để giao tiếp được một ngôn ngữ thì chúng ta cần phải có vốn từ vựng của ngôn ngữ đó. Vì vậy, nắm vững từ vựng để vận dụng là việc rất quan trọng. Chúng ta cần dựa vào từ vựng để phát triển bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh. Nếu không có vốn từ vựng cần thiết, các em sẽ không nghe được đồng nghĩa với việc không nói, đọc và viết được, cho dù các em có nắm vững mẫu câu.

2. Cơ sở thực tiễn

Tiếng Anh hiện nay thiên về giao tiếp chứ không còn chỉ thiên về ngữ pháp nên phương pháp giáo dục Tiếng Anh mới lấy giao tiếp làm trọng tâm. Muốn giao tiếp tốt các em cần có vốn từ vựng cần thiết và phong phú. Để các em có được vốn từ vựng và cấu trúc cơ bản thì điều đầu tiên LÀ giáo viên cần có phương pháp dạy hiệu quả để giúp các em nhớ được từ vựng lâu hơn.

Thực tế hiện nay việc học Tiếng Anh ở các trường tiểu học nói chung còn gặp nhiều khó khăn đặc biệt là trong việc học và sử dụng từ vựng. Vì vậy dạy cho

học sinh cách học và sử dụng Tiếng Anh nhằm cung cấp cho học sinh một kho tàng từ vựng về ngôn từ và cấu trúc câu, là một yêu cầu rất cần thiết trong việc học Tiếng Anh. Đặc biệt là với những học sinh mới làm quen với môn học Tiếng Anh.

Là một giáo viên dạy Tiếng Anh bậc tiểu học tôi luôn trăn trở làm thế nào để các em có được một vốn từ vựng cần thiết và có thể sử dụng được cấu trúc một cách có hiệu quả nhất. Qua các năm giảng dạy tôi nhận thấy muốn các em giao tiếp tốt trước hết các em cần phải có vốn từ vựng nhất là những em mới năm đầu tiếp xúc với bộ môn mới này. Để các em có được vốn từ vựng ấy thì giáo viên cần có phương pháp giảng dạy và cách học từ vựng phù hợp đối với học sinh. Vì vậy tôi đã mạnh dạn lựa chọn và nghiên cứu về đề tài ***“Một số phương pháp nâng cao hiệu quả dạy từ vựng Tiếng Anh cho học sinh lớp 3”***.

Từ thực tế giảng dạy môn Tiếng Anh tại trường tiểu học, bản thân đã vận dụng nhiều phương pháp dạy từ vựng trong nhiều năm và tôi đã rút ra được một số phương pháp dạy từ nhằm kích thích và gây hứng thú trong tiết học cho học sinh mà tôi thấy rất hiệu quả. Đây là mục đích chính của đề tài mà tôi lựa chọn.

I.2. Mục tiêu, nhiệm vụ của đề tài

1. Mục tiêu nghiên cứu đề tài

- Tìm phương pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh, thông qua đó đề ra các phương pháp có hiệu quả hơn giúp các em nắm được vốn từ vựng cơ bản.

- củng cố kiến thức về từ vựng, phát huy khả năng học môn Tiếng Anh và trên hết là các em có thể trang bị cho bản thân mình một số kiến thức cho những bậc học tiếp theo cũng như trong tương lai các em về sau.

- Nâng cao nghiệp vụ sư phạm của bản thân.

2. Nhiệm vụ nghiên cứu đề tài

Nghiên cứu thực trạng, phân tích, so sánh, rút ra những phương pháp giảng dạy tốt nhất đối với việc dạy từ vựng Tiếng Anh khối lớp 3 tại trường tiểu học tôi đang công tác.

I.3. Đối tượng nghiên cứu

Học sinh khối 3 trường tiểu học

I.4. Giới hạn phạm vi nghiên cứu

Nghiên cứu một số phương pháp dạy từ vựng học sinh lớp 3

I.5. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu lí luận
- Phương pháp điều tra
- Phương pháp phân tích, so sánh, tổng hợp
- Phương pháp thực nghiệm

II. PHẦN NỘI DUNG

II.1. Cơ sở lý luận

Chương trình thí điểm Tiếng Anh tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT, trong đó Tiếng Anh được dạy từ lớp 3 đến lớp 5. Sách được biên soạn theo đường hướng giao tiếp, giúp học sinh bước đầu hình thành và phát triển năng lực giao tiếp bằng Tiếng Anh, thông qua bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết. Trong đó ưu tiên phát triển hai kĩ năng nghe và nói. Học sinh là chủ thể của quá trình dạy học trong môi trường văn hóa và điều kiện học tập phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi, có tính đến sự giao lưu quốc tế.

Trong bất kỳ tiết học nào của môn Tiếng Anh cũng có phần dạy từ vựng, vì từ vựng đóng vai trò rất quan trọng. Vì vậy, giáo viên cần có phương pháp phù

- “Đọc” giáo viên viết từ lên bảng . Cả lớp đọc rồi đọc cá nhân và sửa lỗi cho các em. Giáo viên hướng dẫn cách nhấn trọng âm từ, phát âm lại từ và yêu cầu học sinh nhận diện âm tiết có trọng âm và đánh dấu.

- “Viết” sau khi các em đã đọc được từ, giáo viên yêu cầu học sinh viết từ mới vào vở.

Biện pháp này được tôi linh động sử dụng khi dạy các bài học mới cho các em học sinh.

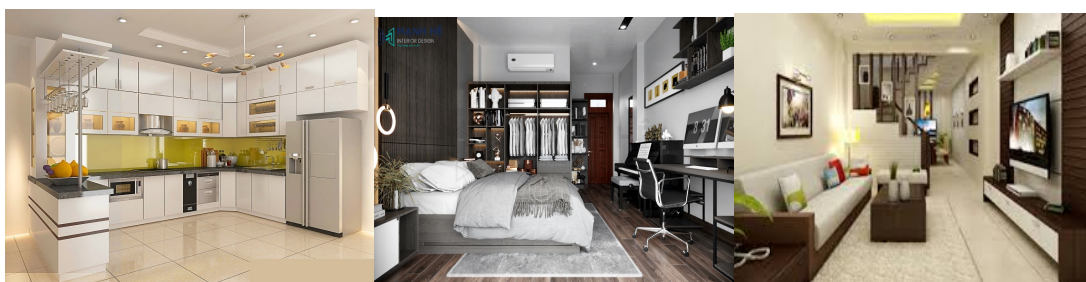
e1.3. Biện pháp 3: Áp dụng các thủ thuật giới thiệu từ mới:

e1.3.1. Dạy từ bằng tranh minh họa (Visual) :

Đồ dùng trực quan đóng vai trò rất quan trọng trong tiết dạy, nó gây hứng thú và tập trung sự chú ý của học sinh. Phương pháp này giúp học sinh hiểu nhanh và khắc sâu được từ vựng đồng thời nó giúp học sinh phát triển tư duy và giúp các em tích cực hơn trong tiết học

Ví dụ : Dạy Unit 12: This is my house, trang 12 sách Tiếng Anh lớp 3, sách thí điểm tập 2.

Khi dạy các từ chỉ các căn phòng trong nhà như kitchen, bathroom, bedroom... Tôi đưa bức tranh lớp học ra và hỏi các em “ What is this?” các em sẽ biết ngay đó là lớp học và tôi giới thiệu từ “ kitchen”. Tương tự cũng bằng phương pháp này tôi dạy các từ còn lại.



e1.3.2. Dạy từ bằng vật thật (Realia): Ở phương pháp này tôi dùng những dụng cụ trực quan thực tế có được. Với phương pháp này các em hiểu và nhớ từ lâu hơn và khi nào các em quên thì các em có thể gọi lại những từ đó bằng cách nhìn vào những vật thật đó.

Ví dụ: Dạy Unit 8: This is my pen, trang 52, sách Tiếng Anh lớp 3 thí điểm tập 1

Giới thiệu từ “ book” trong câu “This is my book” tôi giới thiệu sách lên và tương tự với câu “That is Lan’s book” học sinh sẽ biết được book nghĩa là quyển sách. Các từ khác như: ruler, rubber, pencil.. tôi cũng giới thiệu tương tự.

Qua các tiết học đó tôi cảm thấy tiết học rất sinh động và các em nhớ từ vựng nhanh và lâu hơn.



e1.3.3. Dạy từ bằng cử chỉ, điệu bộ (Mine):

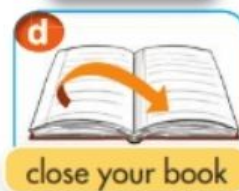
Ngoài việc giới thiệu tranh hay vật thật. Tôi cũng thường giới thiệu từ mới thông qua thể hiện qua nét mặt, điệu bộ và học sinh đoán từ.

Ví dụ: Dạy Unit 6: Stand up, trang 30 sách Tiếng Anh lớp 3 thí điểm tập 1

Giới thiệu từ “ Stand up, Sit down” tôi yêu cầu học sinh nhìn vào hành động của cô, cô đang làm gì?. Học sinh thấy tôi đứng lên, ngồi xuống sẽ hiểu ngay từ “ Stand up, Sit down” . Tương tự như vậy với các từ “Be quite”, “Open your book”, “Close your book”.



2 Point, say and do the actions.



e1.3.4. Dạy từ bằng tình huống/giải thích (Situation / explanation):

Tôi thường sử dụng tình huống hay ngữ cảnh để giải thích nghĩa của từ để giúp các em có thể đoán từ qua ngữ cảnh. Sau này giúp các em đọc đoạn văn có thể đoán từ tốt hơn. Bằng phương pháp dựa vào ngữ cảnh đoán nghĩa của từ, các em sẽ đọc nhanh và hứng thú vì không phải ngừng lại để tra từ.

Ví dụ: Dạy Unit 11: My Family, trang 6 sách Tiếng Anh lớp 3 thí điểm tập 2

Giới thiệu từ “Family” Tôi sẽ giới thiệu lần lượt các thành viên trong gia đình.

- This is my father, this is my mother and this is my sister.
(Đây là bố của tôi, đây là mẹ của tôi và đây là chị của tôi.)
- We are a family. (Chúng tôi là một gia đình.)

e1.3.5. Dạy từ bằng cách đưa ra ví dụ (Example):

Với trường hợp các từ không thể áp dụng các thủ thuật trên tôi đã dùng phương pháp này để dạy từ trừu tượng hoặc số lượng từ nhiều nhưng không có thời gian. Tôi dùng những từ tương đương trong tiếng Việt để giảng nghĩa từ trong Tiếng Anh hoặc gợi ý cho các em tự dịch từ đó.

Ví dụ: Dạy cụm “May I come in”

Giáo viên hỏi “ How do you say “thưa cô con vào lớp” in English?”

e1.3.8. Dạy từ thông qua các bài hát Tiếng Anh nhỏ

Phương pháp này giúp các em thoải mái, bớt căng thẳng sau giờ học, tôi thường cho các em hát các bài hát Tiếng Anh có nội dung giáo dục phù hợp để giúp các em thư giãn, có hứng thú và tiếp thu bài tốt hơn.

Ví dụ các bài hát như “ The ABC song”, “ Hello ”, “

e1.4. Biện pháp 4: Vận dụng hiệu quả các thủ thuật kiểm tra và củng cố từ mới:

Để các em nhớ được từ vựng, chúng ta không chỉ giới thiệu từ vựng mà cần kiểm tra và củng cố từ vựng. Kiểm tra từ vựng là một phần quan trọng trong quá trình dạy học nhằm kiểm tra xem học sinh nắm được từ ở mức độ nào. Tôi thường kiểm tra từ vựng bằng cách cho các em viết từ vào bảng con và giơ lên hoặc viết vào giấy giáo viên kiểm tra và nhận xét. Như vậy, tôi có thể quan sát được toàn bộ học sinh buộc các em phải học bài cũ.

Bên cạnh đó, tôi thường lựa chọn các phương pháp phù hợp nhằm giúp các em đọc, viết được, biết cách vận dụng vào thực tế để mang lại hiệu quả cao nhất bằng các thủ thuật kiểm tra và củng cố nhằm khuyến khích các em học tích cực và hiệu quả hơn.

1. Rub out and Remember : giáo viên viết từ lên bảng sau đó xóa phần từ đã viết trên bảng và yêu cầu học sinh viết lại các từ bị xóa.

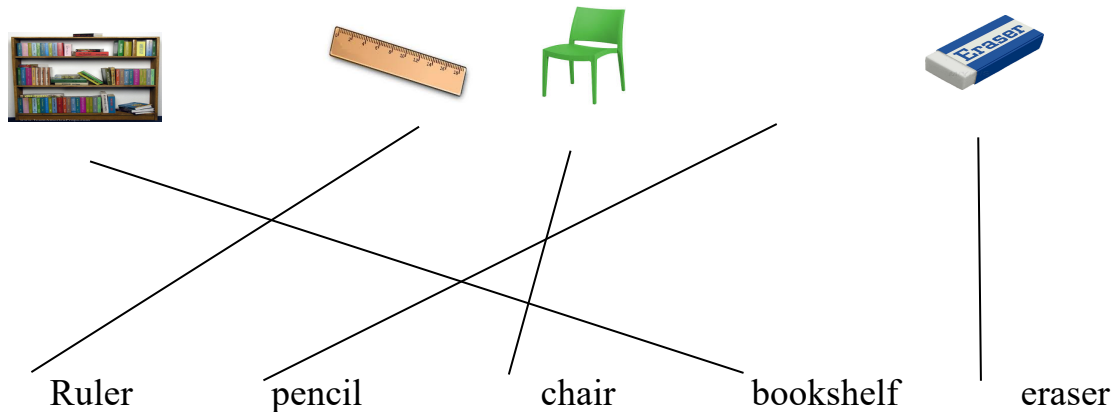
2. Jumbled words: Giáo viên viết các từ với các chữ cái xáo trộn và yêu cầu học sinh viết lại từ cho đúng. Ví dụ:

epcinl	————→	pencil
egonra	————→	orange

skde → desk

3. Word square: Giáo viên chuẩn bị ô chữ có các từ đã giới thiệu, yêu cầu học sinh khoanh tròn các từ mà các em tìm thấy.

4. Matching : giáo viên chia hai cột, một cột giáo viên viết từ, một cột viết định nghĩa không theo thứ tự của cột thứ nhất, sau đó yêu cầu học sinh nối từ với định nghĩa của chúng. Hoặc có thể nối từ với tranh ví dụ:



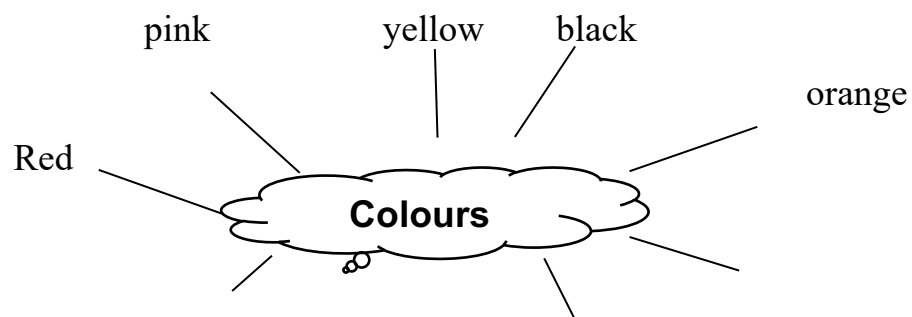
5. Bingo : giáo viên viết các từ lên bảng, yêu cầu học sinh chọn 9 từ trong số các từ mà giáo viên viết trên bảng, sau khi nghe giáo viên đọc, nếu học sinh nào nghe có được 5 từ trước nhất thì hô to “Bingo”

6. Slap the board : giáo viên viết các từ hoặc dán tranh về từ các em vừa học lên bảng. Yêu cầu học sinh vỗ vào phần từ hoặc tranh khi nghe giáo viên đọc từ đó (từ trên bảng bằng Tiếng Anh thì đọc bằng tiếng Việt và ngược lại)

7. Ordering: Giáo viên yêu cầu học sinh viết các từ vào vở, sau đó giáo viên đọc một đoạn văn ngắn có chứa các từ đó, học sinh nghe và đánh dấu thứ tự các từ theo trình tự đọc.

8. Network: Học sinh viết mạng từ theo chủ điểm mà giáo viên yêu cầu.

Ví dụ: Tiếng Anh 3 / Unit 9: What colour is this?, sách Tiếng Anh lớp 3 sách thí điểm tập 1, trang 58



brown	green		white
		blue	purple

9. Guessing game: một học sinh dùng hành động để diễn tả từ, các học sinh khác đoán từ. Hoặc một học sinh viết từ vào một tờ giấy hoặc sử dụng hình ảnh từ, sau đó dùng các từ khác miêu tả, diễn đạt từ đó cho các học sinh khác đoán.

Ví dụ:

T: What's she doing?

S : She's skipping.

T: Is she skipping?

S: Yes, she is

10. What and where : giáo viên viết từ vừa dạy vào các vòng tròn trên bảng, cho học sinh đọc và xóa dần các từ, sau đó yêu cầu học sinh viết lại từ đúng vị trí cũ của nó.

11. Chain game: trò chơi này giúp luyện trí nhớ, phát âm cho học sinh. Giáo viên cho một mẫu câu nhất định, chia lớp thành nhiều nhóm nhỏ. Học sinh 1 lặp lại câu của giáo viên và thêm từ vào, học sinh 2 lặp lại câu của giáo viên và học sinh 1 rồi thêm từ, tương tự như vậy với học sinh 3 đến học sinh cuối cùng của nhóm.

-Ví dụ: Tiếng Anh 3 / Unit 15: Do you have any toys?, trang 30
sách Tiếng Anh lớp 3 sách thí điểm tập 2

T: I've got a doll

S1: I've got a doll and a bear

S2: I've got a doll and a bear and a teddy

S3: I've got a doll and a bear and a teddy and a plane

S4:

12. Sing songs: học hát là một phần thú vị đối với học sinh, vì vậy chúng rất hứng thú với phần này. Chỉ cần cho học sinh hát bài hát có chữ từ mới thì các em sẽ học thuộc hết từ mới ngay trên lớp.

LIÊN HỆ TẢI MẪU



ZALO: 0833206833



Nội dung: Tải mã skkn ****



Phí tải: 100.000 VNĐ



Chỉ nhận thanh toán qua STK

